

Số: 28/NQ-HĐND

Mai Sơn, ngày 18 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Mai Sơn 5 năm 2026 - 2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MAI SƠN
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030;

Xét đề nghị của UBND xã tại Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 10/12/2025; Báo cáo thẩm tra số 10/BC-KTNS ngày 14 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Mai Sơn 5 năm 2026-2030 với các nội dung sau:

1. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Mục tiêu

Phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030 đã đề ra. Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa - xã hội và bảo vệ tài nguyên, môi trường; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trên các lĩnh vực. Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại; tập trung phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát huy tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ; khai thác, phát triển các loại hình du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Phấn đấu xây dựng xã Mai Sơn phát triển xanh, bền vững, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

1.2. Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026 -2030 (20 chỉ tiêu)

1.2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế (07 chỉ tiêu):

(1) Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm (10%)

(2) Sản lượng một số cây trồng chủ yếu 102.000 tấn; sản lượng thịt hơi xuất chuồng là 4.000 tấn; sản lượng nuôi trồng thủy sản là 10 tấn.

(3) Tổng lượt khách du lịch đến năm 2030 đạt 20.000 lượt, tổng doanh thu từ hoạt động du lịch đạt khoảng 3 tỷ đồng.

(4) Số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản đạt 50,7%.

(5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%.

(6) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn năm 2030 so với năm 2025 tăng 35%.

(7) Số doanh nghiệp, công ty tư nhân có trụ sở, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn đến năm 2030: 250 đơn vị

1.2.2. Các chỉ tiêu về xã hội, môi trường (13 chỉ tiêu)

(1) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích đến năm 2030, đạt 32,5%.

(2) Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 100%, phần đầu trường đạt mức độ 2 đạt tỷ lệ 64,28%.

(3) Phần đầu đến năm 2030, trên địa bàn xã không còn hộ nghèo theo tiêu chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

(4) Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế đến năm 2030 đạt 96%.

(5) Đến năm 2030 đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu. Phần đầu xây dựng có thêm: 7 thôn, bản, tiểu khu đạt nông thôn mới; 08 bản nông thôn mới kiểu mẫu.

(6) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(7) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(8) Tỷ lệ chi cho khoa học, công nghệ, sáng tạo, chuyển đổi số đạt 1,5%

(9) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 98%.

(10) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 70% trở lên.

(11) Tỷ lệ bản, tiểu khu có nhà văn hóa năm 2025 đạt 100%; phần đầu đến năm 2030 tỷ lệ nhà văn hoá đạt chuẩn theo quy định đạt khoảng 60%; đến năm 2030 có 100% các thôn, bản, tiểu khu có băng thông cố định.

(12) Tỷ lệ cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý đạt tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh, trật tự*” đạt 95,5%; Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh, trật tự*” đạt 90,5%

(13) 100% cơ quan, đơn vị trực thuộc đạt tiêu chuẩn không có ma túy; ít nhất 73% số thôn, bản, tiểu khu đạt tiêu chuẩn không có ma túy.

(có Phụ lục I kèm theo)

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phù hợp với yêu cầu phát triển; tập trung tháo gỡ khó khăn, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

2.2. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển gắn

với phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

2.3. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực, sản phẩm.

2.4. Phát triển kinh tế đi đôi với bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.5. Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ

2.6. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

2.7. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

2.8. củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

2.9. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và chủ động hội nhập quốc tế

(có Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt theo quy định và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, các Tổ đại biểu HĐND xã và các vị Đại biểu HĐND xã giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. HĐND xã kêu gọi nhân dân các dân tộc, chiến sỹ các lực lượng vũ trang, cán bộ, công chức, viên chức nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết, huy động mọi nguồn lực, vượt qua khó khăn thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2026-2030

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khoá I, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các vị Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể của xã;
- Các thôn, bản, tiểu khu của xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Lệ Thu